

Số: 26/2021/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 20 tháng 05 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Bất động sản Dầu khí.
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Bất động sản Dầu khí số 25/BB-ĐHĐCĐ ngày 20/05/2021.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020, kế hoạch năm 2021 và các nội dung sau:**

1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020.

*ĐVT: triệu đồng*

TT	Các chỉ tiêu chính	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ hoàn thành so với Kế hoạch năm 2020
<b>1</b>	<b>Giá trị đầu tư phát triển các dự án</b>	<b>88.200</b>	<b>46.287</b>	<b>52,48%</b>
1.1	Dự án Khu nhà ở Tân Thành	2.500	2.175	87,0%
1.2	Dự án 97-99 Láng Hạ	14.700	3.415	23,2%
1.3	Dự án 59-63 Huỳnh Thúc Kháng	10.000	2.545	25,5%
1.4	Dự án C1 Thành Công	30.000	30.000	100,0%
1.5	Dự án xây dựng Chợ Giang	30.000	8.152	27,17%
<b>2</b>	<b>Doanh thu</b>	<b>293.100</b>	<b>298.608</b>	<b>101,86%</b>
2.1	Dự án Khu nhà ở Tân Thành		2.394	



TT	Các chỉ tiêu chính	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ hoàn thành so với Kế hoạch năm 2020
2.2	Dự án 97-99 Láng Hạ	284.700	292.660	102,8%
2.3	Doanh thu từ hoạt động tài chính, hoạt động khác	8.400	3.554	38,1%
<b>3</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>15.195</b>	<b>15.242</b>	<b>100,3%</b>
<b>4</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>15.195</b>	<b>15.242</b>	<b>100,3%</b>
<b>5</b>	<b>Tỷ lệ chia cổ tức</b>	<b>10%</b>	<b>10%</b>	<b>100%</b>

2. Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2021

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	NỘI DUNG	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>
<b>I</b>	<b>Đầu tư phát triển</b>	<b>91.200</b>	<b>47.714</b>	<b>147.822</b>
1	Đầu tư các dự án phát triển	88.200	46.287	147.322
2	Đầu tư mua sắm TSCĐ	3.000	1.427	0.500
<b>II</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>293.100</b>	<b>298.608</b>	<b>89.780</b>
1.1	Dự án 97 Láng Hạ	284.700	292.660	66.780
1.2	Dự án khu nhà ở Dầu khí Tân Thành		2.394	13.860
1.3	Doanh thu từ hoạt động tài chính, hoạt động khác	8.400	3.554	9.140
<b>III</b>	<b>Giá vốn bán hàng</b>	<b>237.800</b>	<b>252.555</b>	<b>63.785</b>
1	Dự án 97 - 99 Láng Hạ	237.800	250.139	56.985
2	Dự án khu nhà ở Dầu khí Tân Thành		2.416	6.800
<b>IV</b>	<b>Chi phí bán hàng và QLDN</b>	<b>19.000</b>	<b>9.155</b>	<b>9.000</b>
1	Chi phí bán hàng			1.000
2	Chi phí quản lý doanh nghiệp	19.000	9.155	8.000
<b>V</b>	<b>Lợi nhuận</b>			
1	Lợi nhuận trước thuế TNDN	15.195	15.242	16.995

TT	NỘI DUNG	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021
2	Lợi nhuận sau thuế sau phân chia cho các bên Liên danh, liên kết			11.587
VI	Cổ tức	10%	10%	7%
VII	Các khoản phải nộp ngân sách	8.000	9.293	6.000

3. Thông qua việc tiếp tục chủ trương thoái vốn tại Công ty CP Phát triển nhân lực, thương mại và Du lịch Viwaseen và Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Phú Thọ đảm bảo công khai, minh bạch, bảo toàn vốn và tuân thủ các quy định của pháp luật;

4. Thông qua di chuyển trụ sở Công ty về toà nhà C1 Thành Công, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;

5. Thông qua việc nghiên cứu xây dựng phương án phát hành trái phiếu doanh nghiệp để huy động vốn phục vụ cho đầu tư phát triển dự án trong năm 2021 theo quy định của pháp luật.

**Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2020 và kế hoạch năm 2021 của Hội đồng quản trị Công ty.**

**Điều 3. Thông qua Báo cáo Ban kiểm soát năm 2020.**

**Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán, với một số nội dung chính sau:**

*ĐVT: đồng*

TT	Các chỉ tiêu	Số tiền
I	<b>Tổng tài sản</b>	<b>335.364.477.265</b>
1	Tài sản ngắn hạn	245.752.672.794
2	Tài sản dài hạn	89.611.804.471
II	<b>Nguồn vốn</b>	<b>335.364.477.265</b>
1	Nợ phải trả	210.158.854.469
2	Vốn chủ sở hữu	125.205.622.796
III	<b>Kết quả kinh doanh</b>	
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	295.114.696.517
2	Lợi nhuận trước thuế	15.242.392.885
3	Lợi nhuận sau thuế	15.242.392.885

**Điều 5. Phê duyệt quyết toán và phương án chi trả thù lao, thưởng Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020 và 2021; quyết toán và phê duyệt phương án trích thưởng cho HĐQT, BKS và Ban điều hành Công ty khi hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch năm 2020 và 2021.**

1. Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2020.

- Tổng số tiền thù lao của HĐQT, BKS phải trả: 856.485.502 đồng
- Số thù lao của HĐQT, BKS đã chi trả: 856.485.502 đồng

2. Phương án thù lao của HĐQT, BKS năm 2021.

- + Chủ tịch HĐQT: Theo quy chế trả lương của Công ty.
- + Thành viên HĐQT kiêm nhiệm: 5.000.000 đồng/người/tháng
- + Trưởng Ban Kiểm soát kiêm nhiệm: 5.000.000 đồng/người/tháng
- + Thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm: 3.000.000 đồng/người/tháng.
- + Thư ký Hội đồng Quản trị kiêm nhiệm: 3.000.000 đồng/người/tháng

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh, ngoài thù lao Công ty sẽ chi vào dịp Lễ, Tết cho HĐQT, BKS ... , mức chi không quá: 20.000.000 đồng/người/lần.

*(Mức thù lao và thưởng trên chưa bao gồm thuế TNCN phải nộp theo quy định)*

3. Trích thưởng năm 2020 và phê duyệt phương án thưởng cho HĐQT, BKS, Ban điều hành khi hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch năm 2021.

- Phê duyệt trích và chi thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành tỷ lệ 2% tổng lợi nhuận sau thuế năm 2020 (Nghị quyết số 23/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/06/2020 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020) tổng số tiền là: 304.847.858 đồng.

- Thông qua phương án trích thưởng cho HĐQT, BKS, Ban điều hành năm 2021 dự kiến là 2% trên tổng lợi nhuận sau thuế khi hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận năm 2021 và được quyết toán tại ĐHĐ cổ đông thường niên năm 2022.

**Điều 6. Thông qua phân phối lợi nhuận năm 2020.**

*ĐVT: đồng*

A	Lợi nhuận phân phối sau thuế năm 2020	15.242.392.885
B	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối 2019 chuyển sang	2.720.824.050
C	Tổng lợi nhuận chưa phân phối đến cuối năm 2020	17.963.216.935
D	Trích lập các Quỹ ( $D = 1 + 2 + 3$ )	4.115.446.080
1	Trích Quỹ Khen thưởng – Phúc lợi ( $10\% * A$ )	1.524.239.289
2	Trích Quỹ Đầu tư phát triển ( $15\% * A$ )	2.286.358.933



3	Trích thưởng HĐQT & BKS, Ban điều hành (2%*A)	304.847.858
E	Chi trả cổ tức năm 2020: 10%/VĐL (khi Công ty được phân chia lợi nhuận từ Dự án Đầu tư xây dựng lại Khu tập thể cũ 97 – 99 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội)	10.000.000.000
F	Lợi nhuận lũy kế còn lại chưa phân phối đến 31/12/2020	3.847.770.856

**Điều 7. Thông qua lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE) là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.**

**Điều 8. Thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sửa đổi, bổ sung.**

**Điều 9. Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.**

**Điều 10. Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty.**

**Điều 11. Thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty**

**Điều 12. Thông qua kết quả và danh sách trúng cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 – 2026**

**1. Danh sách thành viên HĐQT**

- Ông: Thân Thế Sơn
- Bà: Trần Thị Phương Hoa
- Ông: Phạm Đức Hạnh
- Ông: Lê Minh Đức
- Ông: Đoàn Vũ Tiến

**2. Danh sách thành viên Ban kiểm soát**

- Bà: Lê Thị Hiền
- Ông: Bùi Việt Trung
- Bà: Vũ Minh Thùy

**Điều 13. Điều khoản thi hành**

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty căn cứ theo các quy định pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty thực hiện các công việc tiếp theo để kiện toàn bộ máy Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty và triển khai ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi sửa đổi bổ sung, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát theo các nội dung đã được thông qua.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Bất động sản Dầu khí thông qua toàn văn Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

